

Ngày soạn: 25 tháng 4 năm 20..

Ngày dạy: 02 tháng 5 năm 20..

Tiết 65

**Thứ hai**  
**Tập đọc**  
**VƯƠNG QUỐC VẮNG NỤ CƯỜI**  
( Tiếp theo)

**I.MỤC TIÊU:**

1. Biết đọc một đoạn trong bài với giọng phân biệt lời các nhân vật ( nhà vua, cậu bé).

2. Hiểu nội dung: Tiếng cười như một phép màu làm cho cuộc sống của vương quốc u buồn thay đổi, thoát khỏi nguy cơ tàn lụi( trả lời được các CH trong SGK).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

1/ **Kiểm tra kiến thức cũ:** Gọi 2 HS đọc TL 2 bài thơ “*Ngắm trăng, Không đề*”, trả lời các câu hỏi trong SGK.

2/ **Bài mới:**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>Giới thiệu bài</b> thuộc chủ đề <i>Tình yêu và cuộc sống, bài học “ Vương quốc vắng nụ cười”</i>	Học sinh nhắc lại đề bài.
<b>Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b> <i>a) Luyện đọc:</i> -HS đọc tiếp nối 3 đoạn của bài + Đoạn 1: từ đầu.... <i>Nói đi ta trọng thưởng</i> + Đoạn 2:Tiếp theo.... <i>đứt giải rút dạ</i> + Đoạn 3: còn lại - Gv kết hợp hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa; giúp HS hiểu các từ ngữ được chú giải cuối bài - HS luyện đọc theo cặp - 1-2 HS đọc cả bài. - GV đọc diễn cảm toàn bài – giọng rõ ràng, chậm rãi. <i>b) Tìm hiểu bài</i> HS đọc thầm truyện, suy nghĩ ,trả lời các câu hỏi: - Cậu bé phát hiện ra những chuyện buồn cười ở đâu? - Vì sao những chuyện ấy buồn cười? - Bí mật của tiếng cười là gì?	- Học sinh đọc tiếp nối 3 đoạn của bài, đọc 2-3 lượt  - Học sinh luyện đọc theo cặp - 1-2 HS đọc cả bài - HS lắng nghe  - HS đọc thầm và trả lời

- Tiếng cười thay đổi cuộc sống ở vương quốc u buồn như thế nào?	
<b>Hướng dẫn HS đọc diễn cảm</b> - Đọc tốp 3 HS đọc diễn cảm toàn truyện theo cách phân vai. GV giúp các em biết đọc thể hiện biểu cảm lời các nhân vật. - GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm 1 đoạn tiêu biểu theo cách phân vai. - GV mời một tốp 5 HS đọc diễn cảm toàn truyện theo các vai	- HS đọc tốp 3 cả lớp theo dõi SGK.  -HS luyện đọc và thi đọc diễn cảm 1 đoạn trước lớp  - HS đọc theo tốp 5
<b>Củng cố- Dặn dò</b> - GV đặt câu hỏi để HS trả lời tìm hiểu nội dung bài. - GV nhận xét tiết học - Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc toàn truyện theo cách phân vai, có thể dựng thành hoạt cảnh	- HS nêu nội dung bài

Ngày soạn: 26 tháng 4 năm 20..  
Ngày dạy: 03 tháng 5 năm 20..

**Thứ ba**

**Tiết 33**

**Chính tả (Nhớ- viết)  
NGẮM TRĂNG- KHÔNG ĐỀ**

**I.MỤC TIÊU:**

- Nhớ- viết đúng bài chính tả, biết trình bày hai bài thơ ngắn theo hai thể thơ khác nhau: thơ 7 chữ, thơ lục bát..
- Làm đúng bài tập CT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3) a/b, BT do GV soạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Một số tờ phiếu khổ rộng viết nội dung BT2a

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

- 1/ **Kiểm tra kiến thức cũ:** 2 HS lên bảng viết 5-6 tiếng có nghĩa bắt đầu bằng s/x hoặc có âm chính o/ô.

- 2/ **Bài mới:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<b>Giới thiệu bài “ Ngắm trăng- không đề”</b>	- Học sinh nhắc lại đề bài.
<b>Hướng dẫn HS nhớ- viết</b> - 1 HS đọc yêu cầu của bài. Sau đó đọc thuộc lòng 2 bài thơ <i>Ngắm trăng, Không đề</i> . - HS đọc thầm lại để nhớ 2 bài thơ	- HS theo dõi SGK  - Cả lớp đọc thầm

<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS gấp sách GK. Nhớ lại tự viết bài</li> <li>- GV chấm sửa sai từ 7 đến 10 bài</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Nhận xét chung</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh viết bài</li> <li>- Đổi vở soát lỗi cho nhau tự sửa những chữ viết sai</li> </ul>
<p><b><i>Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả</i></b> <b><i>Bài tập 2/205SGK ( chọn 1 trong 2 bài)</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu bài tập, chọn bài tập cho HS, nhắc các em chú ý thêm dấu thanh cho vần để tạo thành tiếng có nghĩa</li> <li>- HS làm bài , suy nghĩ ,trao đổi nhóm</li> <li>- Mời các nhóm lên thi tiếp sức</li> </ul> <p>- GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi nhóm tìm được nhiều tiếng .</p> <p><b><i>Bài tập 3:</i></b> Thực hiện tương tự như BT2</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS theo dõi</li> <li>- HS làm bài theo nhóm</li> <li>- Đại diện các nhóm lên trình bày</li> <li>- Lớp nhận xét</li> </ul>
<p><b><i>Củng cố- Dặn dò</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết học.</li> <li>- Nhắc HS ghi nhớ những thông tin thú vị qua bài chính tả BT3.</li> </ul>	

**Tiết 65**

**Luyện từ và câu**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: LẠC QUAN- YÊU ĐỜI**

**I.MỤC TIÊU:**

- Hiểu nghĩa từ lạc quan (BT1), biết xếp đúng các từ cho trước có tiếng lạc thành hai nhóm nghĩa (BT2), xếp các từ cho trước có tiếng quan thành 3 nhóm nghĩa (BT3); biết thêm một số câu tục ngữ khuyên con người luôn lạc quan, không nản chí trước khó khăn (BT4).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

Một số tờ phiếu viết nội dung BT1,2,3.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

**1. Kiểm tra kiến thức cũ:** Kiểm tra 1 HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ trong tiết LTVC trước

**2. Bài mới:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><b>Giới thiệu bài</b> “Mở rộng vốn từ : <b><i>Lạc quan- yêu đời</i></b>”</p>	
<p><b><i>Hướng dẫn HS làm bài tập</i></b> <b><i>Bài tập 1:</i></b> - GV giúp HS nắm yêu cầu của BT.</p>	<p>- Cả lớp theo dõi</p>

- GV phát phiếu cho HS làm theo cặp hoặc nhóm nhỏ. Mỗi nhóm làm xong dán nhanh bài lên bảng lớp - HS trình bày kết quả giải BT  - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng  <i>Bài tập 2,3,4: Tiến hành như BT1</i>	- HS làm theo nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả - Cả lớp nhận xét - Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng
<b>Củng cố- dặn dò</b> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà học thuộc lòng 2 câu tục ngữ ở BT4 ; đặt 4-5 câu với các từ ở BT2,3.	

Ngày soạn: 27 tháng 4 năm 20..  
Ngày dạy: 04 tháng 5 năm 20..

**Thứ tư**

**Tiết 66**

**Tập đọc**

**CON CHIM CHIÊN CHIỆN**

**I.MỤC TIÊU:**

1. Bước đầu biết đọc diễn cảm hai, ba khổ thơ trong bài với giọng vui, hồn nhiên,.

2.Hiểu ý nghĩa: Hình ảnh con chim chiên chiên tự do bay liệng trong cảnh thiên nhiên thanh bình cho thấy sự ấm no, hạnh phúc và tràn đầy tình yêu trong cuộc sống ( trả lời được các CH; thuộc hai, ba khổ thơ)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

Tranh minh họa bài đọc trong SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

1/ **Kiểm tra kiến thức cũ:** GV gọi 3 HS đọc truyện *Vương quốc vắng nụ cười*, (phần 2) theo cách phân vai, trả lời câu hỏi về nội dung truyện

2/ **Bài mới:**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
GV giới thiệu 2 bài thơ “ <i>Con chim chiên chiên</i> ”	HS nhắc lại tên bài

<p><b>Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p>a) <b>Luyện đọc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS tiếp nối nhau đọc 6 khổ thơ</li></ul> <p>GV kết hợp sửa lỗi về đọc cho HS, giúp các em hiểu nghĩa các từ khó được chú giải sau bài</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS luyện đọc theo cặp</li><li>- 2 đến 3 HS đọc cả bài</li><li>- GV đọc diễn cảm toàn bài- giọng hồn nhiên, vui tươi. Nhấn giọng những từ gợi tả tiếng chim hót trên bầu trời cao rộng: <i>ngọt ngào, cao hoải....</i></li></ul> <p>b) <b>Tìm hiểu bài:</b></p> <p>GV cho HS đọc và gợi ý các em trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Con chim chiền chiện bay lượn giữa khung cảnh thiên nhiên như thế nào?</li><li>- Những từ ngữ và chi tiết nào vẽ lên hình ảnh con chim chiền chiện tự do bay lượn giữa không gian cao rộng?</li><li>- Tìm những câu thơ nói về tiếng hót của chim chiền chiện.</li><li>- Tiếng hót của chim chiền chiện gợi cho em những cảm giác như thế nào?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc nối tiếp 2-3 lượt</li><li>- Luyện đọc theo cặp</li><li>- 2-3 HS đọc</li><li>- HS lắng nghe.</li><li>- HS đọc và trả lời câu hỏi.</li></ul>
<p><b>Hướng dẫn HS đọc diễn cảm và học thuộc lòng bài thơ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 3 HS tiếp nối nhau đọc 6 khổ thơ. GV hướng dẫn HS tìm đúng giọng đọc bài thơ và thể hiện diễn cảm</li><li>- HS hướng dẫn cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm 2-3 khổ thơ</li><li>- HS nhắm HTL bài thơ.</li><li>- Thi đọc thuộc lòng từng khổ- cả bài thơ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS theo dõi SGK</li><li>- HS luyện đọc và thi đọc diễn cảm</li><li>- HS nhắm TL bài thơ</li><li>- HS thi đọc thuộc lòng</li></ul>
<p><b>Củng cố- Dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV: Hai bài thơ giúp em hiểu điều gì về tính cách của Bác Hồ?</li><li>- GV nhận xét tiết học.</li><li>- Yêu cầu HS về nhà tiếp tục học thuộc lòng bài thơ</li></ul>	<p>HS trả lời</p>

**Tiết 65**

**Tập làm văn**  
**MIÊU TẢ CON VẬT**  
(Kiểm tra viết)

**I. MỤC TIÊU:**

Biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để viết bài văn miêu tả con vật đủ 3 phần ( Mở bài, thân bài, kết bài), diễn đạt thành câu, lời văn tự nhiên, chân thực .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

- Tranh minh họa các con vật trong SGK, ảnh minh họa một số con vật GV và HS sưu tầm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

1. **Kiểm tra kiến thức cũ:** Kiểm tra sự chuẩn bị của HS
2. **Bài mới:** GV ra đề cho HS làm bài văn viết tại lớp

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<i>Giới thiệu bài “Miêu tả con vật” làm bài kiểm tra viết tại lớp</i>	
<b>GV ra đề:</b> <i>Đề bài:</i> Viết một bài văn tả con vật em yêu thích - HS viết đề bài vào vở - 2 HS đọc lại đề bài - GV nhắc nhở HS xác định đề để tránh làm lạc đề - HS tiến hành làm bài - GV thu vở cả lớp chấm bài	- HS đọc- Cả lớp theo dõi  - HS làm bài
<b>Củng cố, dặn dò</b> - GV nhận xét giờ kiểm tra. - Yêu cầu những HS viết chưa hoàn chỉnh tiếp tục về nhà viết.	

Ngày soạn: 28 tháng 4 năm 20..

Ngày dạy: 05 tháng 5 năm 20..

Thứ năm

Tiết 66

Luyện từ và câu

**THÊM TRẠNG NGỮ CHỈ MỤC ĐÍCH CHO CÂU**

**I. MỤC TIÊU:**

- Hiểu tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ mục đích trong câu ( trả lời câu hỏi *Để làm gì? Nhằm mục đích gì? Vì cái gì?*).
- Nhận diện được trạng ngữ chỉ mục đích trong câu (BT1); bước đầu biết dùng trạng ngữ chỉ mục đích trong câu (BT2, BT3).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

- Một tờ phiếu viết nội dung BT1,2( phần Luyện đọc).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

**1. Kiểm tra kiến thức cũ:** Kiểm tra 2 HS- mỗi HS làm lại một BT (2,4) tiết MRVT: *Lạc quan, yêu đời..*

**2. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG CỦA GV**

**HOẠT ĐỘNG CỦA HS**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<b>Giới thiệu bài “Thêm trạng ngữ chỉ mục đích cho câu”</b>	
<b><i>Phân luyện tập</i></b>	
<b><i>Bài tập 1:</i></b>	
- 1 HS đọc nội dung bài tập 1	- 1 HS đọc- cả lớp theo dõi SGK
- HS làm bài.	- HS làm bài
- HS phát biểu ý kiến	
- GV dán tờ phiếu đã viết 3 câu văn mời 1 HS có lời giải đúng lên bảng làm bài	- 1 HS lên bảng lên bảng làm bài
- GV nhận xét và kết luận	-Cả lớp nhận xét
<b><i>Bài tập 2:</i></b> Thực hiện như BT1	
<b><i>Bài tập 3:</i></b>	
- 2 HS đọc nối tiếp nhau đọc nội dung BT 3	- HS đọc- cả lớp theo dõi SGK
- GV nhắc HS đọc kỹ đoạn văn, chú ý câu hỏi mỗi đoạn để thêm đúng trạng ngữ chỉ mục đích vào câu in nghiêng, làm đoạn văn thêm mạch lạc.	- HS lắng nghe
- HS quan sát tranh minh họa 2 đoạn văn trong SGK	- HS quan sát tranh trong SGK
- HS đọc từng đoạn văn, suy nghĩ làm bài - phát biểu ý kiến	- Đọc từng đoạn, làm bài- trình bày trước lớp
- GV nhận xét- ghi lời giải đúng lên bảng	- Cả lớp nhận xét

<b>Củng cố- dặn dò</b> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà đặt 3-4 câu có trạng ngữ chỉ mục đích.	

---

**Tiết 33**

**Kể chuyện**

**KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC**

**I. MỤC TIÊU:**

- Dựa vào gợi ý trong SGK, chọn và kể lại được câu chuyện (đoạn truyện) đã nghe, đã đọc nói về tinh thần lạc quan, yêu đời.
- Hiểu ND chính của câu chuyện (đoạn truyện) đã kể, biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

- Một số sách, báo, truyện viết về những người trong hoàn cảnh khó khăn vẫn lạc quan, yêu đời, có khiếu hài hước.
- Bảng lớp viết sẵn đề bài, dàn ý kể chuyện.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

- 1. Kiểm tra kiến thức cũ:** 1 HS kể 1-2 đoạn của câu chuyện *Khát vọng sống*, Nêu ý nghĩa câu chuyện



2. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<b>Giới thiệu bài</b> ” Kể chuyện đã nghe, đã đọc”	
<b>Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của BT</b> - 1 HS đọc đề bài ( GV gạch dưới những chữ cần chú ý trong đề bài) - 2 HS đọc tiếp nối gợi ý 1,2.( Gv nhắc nhở HS xác định 2 gợi ý để làm bài) - HS tiếp nối nhau giới thiệu tên câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện mình sẽ kể	- 1 HS đọc - Cả lớp theo dõi trong SGK - HS giới thiệu nối tiếp nhau
<b>HS thực hành kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện</b> - GV nhắc HS nên kết chuyện theo lối mở rộng để HS cùng trao đổi. Có thể chỉ kể 1-2 đoạn của câu chuyện - Kể chuyện theo cặp, trao đổi ý nghĩa câu chuyện - HS thi kể chuyện trước lớp - HS tiếp nối nhau thi kể. Mỗi em kể xong cùng bạn đối thoại  - GV nhận xét và ghi điểm	- HS kể theo cặp, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện - HS thi kể - Cả lớp nhận xét và bình chọn bạn kể hay nhất, bạn kể tự nhiên, hấp dẫn nhất
<b>Củng cố, dặn dò</b> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện kể ở lớp cho người thân. - Dẫn HS đọc trước để chuẩn bị nội dung của bài KC được chứng kiến hoặc tham gia ở tuần 34	

Ngày soạn: 29 tháng 4 năm 20..  
Ngày dạy: 06 tháng 5 năm 20..

Tiết 66

Thứ sáu

Tập làm văn

ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

I.MỤC TIÊU:

- Biết điền đúng nội dung vào những chỗ trống trong giấy tờ in sẵn *Thư chuyển tiền* (BT1); bước đầu biết cách ghi vào thư chuyển tiền để trả lại bưu điện sau khi đã nhận được tiền gửi (BT2).

\* Gv có thể hướng dẫn HS điền vào một loại giấy tờ đơn giản, quen thuộc ở địa phương.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

- Vở BTTV 4- tập2

- 1 bản photo *Thư chuyển tiền* GV treo lên bảng, hướng dẫn HS điền vào phiếu

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

**1. Kiểm tra kiến thức cũ:**

**2. Bài mới:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<b>Giới thiệu bài ” Điền vào giấy tờ in sẵn”</b>	
<b>Hướng dẫn HS làm bài tập</b>	
<b><u>Bài tập 1:</u></b>	
- 1 HS đọc yêu cầu BT	- Cả lớp theo dõi SGK
- GV lưu ý các em tình huống BT: giúp mẹ điền những điều cần thiết vào mẫu <i>Thư chuyển tiền</i> về quê biểu bà	
- GV giải nghĩa những chữ viết tắt, những từ khó trong mẫu thư	
- Hai HS tiếp nối nhau đọc nội dung ( mặt trước, mặt sau) của mẫu thư chuyển tiền	- 2 HS đọc tiếp nối
- Cả lớp nghe GV chỉ dẫn cách điền vào mẫu thư	- HS theo dõi
- 1 HS giới đóng vai em HS điền giúp mẹ vào mẫu <i>Thư chuyển tiền</i> cho bà- nói trước lớp: em sẽ điền nội dung vào mẫu <i>Thư chuyển tiền</i> ( Mặt trước và mặt sau) như thế nào?	- HS thực hiện
- Cả lớp điền vào mẫu <i>Thư chuyển tiền</i> trong VBT.	- HS điền vào mẫu
- Một số HS đọc trước lớp <i>Thư chuyển tiền</i> đi đã điền đủ nội dung	- HS trình bày- Lớp nhận xét
- GV nhận xét – chốt lại cách điền	
<b><u>Bài tập 2:</u></b>	
- 1 HS đọc yêu cầu BT2 .	- HS đọc- Cả lớp theo dõi SGK
- 1,2 HS trong vai người nhận tiền (là bà) nói trước lớp: bà sẽ nhận được tiền kèm theo thư chuyển tiền này?	
- GV hướng dẫn để HS biết: người nhận	

cần viết gì, viết vào chỗ nào trong mặt sau thư chuyển tiền. - HS viết vào mẫu thư chuyển tiền - Từng HS đọc nội dung thư của mình. Cả lớp và GV nhận xét - GV nhận xét và kết luận cách điền đúng	- HS viết - HS trình bày
<b>Củng cố, dặn dò</b> - GV nhận xét tiết học. - Nhắc HS ghi nhớ để điền chính xác nội dung vào <i>Thư chuyển tiền</i> .	

*Ngày soạn: 25 tháng 4 năm 20..*  
*Ngày dạy: 02 tháng 5 năm 20..*

**Thứ hai**

**Toán**

**Tiết 161      ÔN TẬP VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Thực hiện được nhân và chia phân số.
- Tìm một thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia phân số

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Kiểm tra kiến thức cũ:</b> - Gọi 2 HS làm bài	- 2 HS lên bảng làm.

<p>- GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p><b>2. Bài mới:</b></p> <p><b><u>Giới thiệu bài:</u></b> Ôn tập về các phép tính với phân số.</p> <p><b>Hướng dẫn ôn tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b>Bài 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b>3. <u>Củng cố- Dặn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét tiết học</li><li>- Chuẩn bị: Ôn tập về các phép tính của phân số.</li></ul>	<p>- 12 HS lên bảng làm, cả lớp làm bảng con.</p> <p>- 3HS lên bảng làm, cả lớp làm vào phiếu BT</p> <p>- 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở</p>
--	--

Ngày soạn: 26 tháng 4 năm 20..  
Ngày dạy: 03 tháng 5 năm 20..

Thứ ba  
Toán

Tiết 162      **ÔN TẬP VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Tính giá trị của thức với các phân số
- Giải được bài toán có lời văn với các phân số.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. <u>Kiểm tra kiến thức cũ:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 2 HS làm bài</li><li>- GV nhận xét, ghi điểm.</li></ul> <p><b>2. <u>Bài mới:</u></b></p>	<p>- 2 HS lên bảng làm.</p>

<p><b><u>Giới thiệu bài:</u></b> Ôn tập về các phép tính với phân số</p> <p><b><u>Hướng dẫn ôn tập:</u></b></p> <p><b><u>Bài 1: ( a,c) ( chỉ yêu cầu tính)</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- GV: HS áp dụng tính chất một tổng nhân với một số và một hiệu chia cho một số để tính</li><li>- HS làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>Bài 2:</u></b> GV viết lên bảng phân b, sau đó yêu cầu HS nêu cách làm của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu HS nhận xét các cách tính mà các bạn đưa ra cách nào là thuận tiện nhất.</li><li>- HS làm tiếp các phần còn lại.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>Bài 3:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>3.Củng cố- Dặn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét tiết học</li><li>- Chuẩn bị: Ôn tập về các phép tính với phân số.(tt)</li></ul>	<p>- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm bảng con.</p> <p>- 3HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở</p>
---	---

Ngày soạn: 27 tháng 4 năm 20..

Ngày dạy: 04 tháng 5 năm 20..

Thứ tư  
Toán

Tiết 163 **ÔN TẬP VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Thực hiện được bốn phép tính với phân số.
- vận dụng được để tính giá trị của biểu thức và giải toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b><u>1.Kiểm tra kiến thức cũ:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 2 HS làm bài</li><li>- GV nhận xét, ghi điểm.</li></ul> <p><b><u>2.Bài mới:</u></b></p> <p><b><u>Giới thiệu bài:</u></b> Ôn tập về các phép tính với phân số.(tt)</p>	<p>- 2 HS lên bảng làm.</p>

<p><b><u>Hướng dẫn ôn tập.</u></b></p> <p><b><u>Bài 1:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>Bài 2:</u></b> ( giảm tải)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>Bài 3:</u></b> (a)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>Bài 4:</u></b> (a)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b><u>3.Củng cố- Dẫn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nêu tự thực hiện các phép tính trong biểu thức.</li><li>- Nhận xét tiết học</li><li>- Chuẩn bị: Ôn tập về đại lượng.</li></ul>	<p>- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm bảng con.</p> <p>- 2HS lên bảng làm, cả lớp làm vào phiếu BT</p> <p>- 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở</p>
--	---

Ngày soạn: 28 tháng 4 năm 20..  
Ngày dạy: 05 tháng 5 năm 20..

Thứ năm  
Toán

Tiết 164

**ÔN TẬP VỀ ĐẠI LƯỢNG**

**I. MỤC TIÊU:**

- Chuyển đổi được số đo khối lượng.
- Thực hiện được phép tính với số đo đại lượng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b><u>1.Kiểm tra kiến thức cũ:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 2 HS làm bài</li><li>- GV nhận xét, ghi điểm.</li></ul> <p><b><u>2.Bài mới:</u></b></p> <p><b><u>Giới thiệu bài:</u></b></p> <p><b>Hướng dẫn ôn tập.</b></p> <p><b><u>Bài 1:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li></ul>	<p>- 2 HS lên bảng làm.</p>

<p>- HS tự làm bài. - GV gọi HS nối tiếp đọc kết quả đổi đơn vị của mình trước lớp.</p> <p><b>Bài 2:</b></p> <p>- BT yêu cầu gì? - HS tự làm bài. - GV theo dõi và nhận xét.</p> <p><b>Bài 3:</b> ( giảm tải)</p> <p>- BT yêu cầu gì? - HS tự làm bài. - GV theo dõi và nhận xét.</p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- BT yêu cầu gì? - HS tự làm bài. - GV theo dõi và nhận xét.</p> <p><b>3.Củng cố- Dặn dò:</b></p> <p>- Hai đơn vị đo khối lượng liền nhau gấp hoặc kém nhau bao nhiêu lần? - Nhận xét tiết học - Chuẩn bị: Ôn tập về đại lượng</p>	<p>- HS lên bảng làm bài, Hs làm phiếu BT.</p> <p>- 4 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào bảng con.</p> <p>- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở BT</p>
--	--

Ngày soạn: 29 tháng 4 năm 20..  
Ngày dạy: 06 tháng 5 năm 20..

Thứ sáu  
Toán

Tiết 165

**ÔN TẬP VỀ ĐẠI LƯỢNG.(tt)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Chuyển đổi được các đơn vị đo thời gian.
- Thực hiện được phép tính với số đo thời gian.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1.Kiểm tra kiến thức cũ:</b></p> <p>- Gọi 2 HS làm bài - GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p><b>2.Bài mới:</b></p> <p><b>Giới thiệu bài:</b> Ôn tập về đại lượng.(tt) <u>Hướng dẫn luyện tập.</u></p> <p><b>Bài 1:</b></p>	<p>- 2 HS lên bảng làm.</p>

<ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- Hs làm bài</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b>Bài 3:</b> ( giảm tải)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BT yêu cầu gì?</li><li>- HS tự làm bài.</li><li>- GV theo dõi và nhận xét.</li></ul> <p><b>Bài 4:</b> HS đọc bảng thống kê.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV lần lượt nêu từng câu hỏi cho HS trả lời trước lớp.</li></ul> <p><b>3. <u>Củng cố- Dẫn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 giờ = ? phút. 1 thế kỉ = ? năm</li><li>- Nhận xét tiết học</li><li>- Chuẩn bị: Ôn tập về đại lượng.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS nêu miệng</li> <li>- HS lên bảng làm, cả lớp làm bảng con.</li> <li>- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở BT</li></ul>
---	--

**SINH HOẠT TẬP THỂ**  
**Tuần 33**

**A. Mục tiêu :**

-Giúp HS thấy được những ưu điểm và tồn tại của cá nhân và tập thể trong tuần qua và hướng khắc phục .

-Hs phát huy tốt vai trò của mình trong tập thể , biết phê và tự phê bình giúp nhau tiến bộ.

-Giáo dục Hs tính dạn dĩ , tình đoàn kết trong tập thể .

**B. Chuẩn bị :**

- Thầy : bảng điểm thi đua, trò chơi , bài hát.

- Trò : ghi nhận mỗi ngày, tổng kết, chuẩn bị nội dung báo cáo.

**C. Các hoạt động trên lớp :**

GIÁO VIÊN	HỌC SINH
* <b><u>Hoạt động 1:</u></b> Mở đầu + Ôn định: Cho HS hát	-Hát
* <b><u>Hoạt động 2:</u></b> Kiểm điểm tuần 33 -GV cho HS báo cáo kết quả các mặt thi đua của 4 tổ.	-4 tổ trưởng lần lượt báo cáo điểm và các mặt thi đua của



**Ghi điểm:**

<i>Ndung thi đua</i>	<i>Tổ1</i>	<i>Tổ2</i>	<i>Tổ3</i>	<i>Tổ4</i>
<i>Cần, đ giờ</i>				
<i>Học tập</i>				
<i>Trật tự-kỉ luật</i>				
<i>Vệ sinh</i>				
<i>Thể dục</i>				
<i>Tổng điểm</i>				
<i>Hạng</i>				

-Cho HS nhận xét.

-GV chốt tuyên dương tập thể và cá nhân:

Tổ:.....

Cá nhân:.....

\* **Hoạt động 3** : Phương hướng tuần 34:

-Tiếp tục ổn định nề nếp.

-Thực hiện tốt nội qui của nhà trường.

-Đi học chuyên cần.

-Giữ vệ sinh cá nhân và vệ sinh chung.

-Tập TDGG đúng nhịp, đúng động tác.

\* **Hoạt động 4**: Hoạt động tập thể .

-Cho HS chơi trò chơi

\* **Hoạt động 5** : Tổng kết – đánh giá:

-Nhận xét.

-Dặn dò: Thực hiện tốt phương hướng tuần đã đề ra.

tổ trong tuần qua:

-Chuyên cần:.....

-Học tập:.....

-Thể dục:.....

-Trật tự:.....

-Vệ sinh:.....

-Tác phong:.....

-Cán sự lớp nhận xét.

-Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

-Cả lớp tham gia

-Lắng nghe.